

Bản án số: **28/2020/HS-ST**
Ngày 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Ký

2. Ông Lê Văn Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Phan A Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn A, sinh năm 2000. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh và nơi cư trú: Ấp Long P, xã Phú T, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; con ông: Bùi Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1979; Vợ, con: chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện X. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh **Phạm Cung D**, sinh năm 1998; Trú tại: thôn Liên S, xã Phước V, huyện Ninh P, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

* *Người làm chứng:*

1. Anh **Châu Văn N**, sinh năm 1992; Trú tại: Ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

2. Anh **Phạm Thanh T**, sinh năm 1992 (tên gọi khác: “Cu”); Trú tại: thôn Hòa T, xã Xuân A, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

3. Anh **Ngô Đình T**, sinh năm 1994; Trú tại: thôn Thanh W, xã Duy R, huyện Duy Q, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

4. Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1971; Trú tại: Ấp Long P, xã Phú T, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/12/2019, Bùi Văn A, Châu Văn N gọi điện thoại rủ Phạm Cung D đến quán “Nha Trang” thuộc xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu để cùng nhậu, D đồng ý, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, không thấy D đến quán nên N và A về nơi đang tạm trú là nhà trọ của bà Phạm Thị Sự tại thôn Hòa T, xã Xuân A, thị xã C để nghỉ. Tại đây, A thấy D đang nhậu cùng Ngô Đình T và Phạm Thanh T nên D rủ A vào nhậu cùng thì A bức tức và có lời nói trách D về việc đã đồng ý đến quán nhậu cùng nhưng không đến mà nhậu cùng với người khác, thì D nói “Bây giờ tụi bay muốn gì” thì A xông vào D để đánh nhau nhưng được N, Trung, T can ngăn. Sau đó A đi đến vị trí giường ngủ của mình cách chỗ D đứng khoảng 03 mét thì tiếp tục nghe D có lời nói thách thức nên A đã lấy 01 con dao dài 19,5cm (loại dao gấp) để trong ba lô của A xông đến đứng đối diện với D, A cầm dao trên tay phải đâm trúng vào vùng bụng bên phải của D gây thương tích. D được N, T và T đến can ngăn và đưa D đi cấp cứu điều trị vết thương, còn A bỏ trốn. Ngày 16/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu ra Quyết định truy nã bị can Bùi Văn A đến ngày 26/3/2020 thì A tự nguyện đến Công an xã Phú T, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp trình diện và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/TgT ngày 17/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỷ lệ thương tích của Phạm Cung D là 15%.

Vật chứng vụ án: 01 (một) con dao dài 19,5cm, loại dao gấp xếp, in hiệu “USA”, lưỡi dao dài 10,5cm làm bằng kim loại có mũi nhọn, bản rộng 02 cm; cán dài 09cm làm bằng kim loại gắn ốp nhựa màu xanh đen rộng 02cm.

Về phần dân sự: Giữa gia đình bị cáo Bùi Văn A và bị hại Phạm Cung D đã tự thỏa thuận giải quyết xong việc bồi thường thiệt hại, bị hại Phạm Cung D đã có đơn bãi nại về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSSC ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Bùi Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn A, xác định thương tích ở vùng bụng bên phải của bị hại D là do bị cáo dùng dao loại dao gấp gây ra, bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng, không oan, sai gì cho bị cáo, bị cáo rất ăn năn, hối cải, sau khi gây thương tích cho D bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại cho D nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội: Khẳng định bản cáo trạng số 26/CT-VKSSC ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Bùi Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-SC ngày 17/6/2020. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn A từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 26/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn A và bị hại Phạm Cung D đã tự thỏa thuận giải quyết xong, bị hại Phạm Cung D đã có đơn bãi nại về dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao dài 19,5cm, loại dao gấp xếp, in hiệu “USA”, lưỡi dao dài 10,5cm làm bằng kim loại có mũi nhọn, bản rộng 02 cm; cán dài 09cm làm bằng kim loại gắn ốp nhựa màu xanh đen rộng 02cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo A: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại cho bị hại nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Công an, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Sông Cầu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người bị hại và người làm chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai, bị hại D đã được bồi thường xong và có đơn xin bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và việc vắng mặt của người bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo, bị hại và không trở ngại cho việc xét xử vụ án. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn A tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/TgT ngày 17/12/2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 390/TgT ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Chính bị cáo Bùi Văn A đã dùng dao, loại dao gấp là hung khí đâm trúng vào vùng bụng bên phải của bị hại Phạm Cung D gây thương tích với tỷ lệ thương tật 15% vào lúc 21 giờ ngày 14/12/2019 tại thôn Hòa T, xã Xuân A, thị xã C, Phú Yên. Hành vi của bị cáo Bùi Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Do đó quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 26/CTVKSSC ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, hậu quả, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, biết dùng dao đâm vào người khác sẽ gây ra thương tích là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính hung hăng, bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã dùng con dao loại dao gấp là vật sắc bén đâm bị hại Phạm Cung D gây thương tích với tỷ lệ 15% . Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử. Tuy thương tích của bị hại D 15% nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt, và đâm trúng vào vị trí

vùng bụng phải của bị hại. Nên cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này cho xã hội. Tuy nhiên, sau đó bị cáo ra đầu thú, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại và được người bị hại Phạm Cung D xin giảm nhẹ hình phạt đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này để xem xét về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

[6] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại xong, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án gồm: 01 (một) con dao dài 19,5cm, loại dao gấp xếp, in hiệu “USA”, lưỡi dao dài 10,5cm làm bằng kim loại có mũi nhọn, bản rộng 02 cm; cán dài 09cm làm bằng kim loại gắn ốp nhựa màu xanh đen rộng 02cm là của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn A** phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn A **01** (một) năm **06** (sáu) tháng **tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 26/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 (một) con dao dài 19,5cm, loại dao

gấp xếp, in hiệu “USA”, lưỡi dao dài 10,5cm làm bằng kim loại có mũi nhọn, bản rộng 02 cm; cán dài 09cm làm bằng kim loại gắn ốp nhựa màu xanh đen rộng 02cm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ A hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND thị xã Sông Cầu (1);
- Cơ quan CSĐT Công an Tx. Sông Cầu (1);
- Sở tư pháp (1);
- THA HS thị xã Sông Cầu (10);
- THA DS thị xã Sông Cầu (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Lưu HS, án văn (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hoàng

